

TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ

“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy nội lực của tỉnh; chủ động nắm bắt thời cơ, thúc đẩy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới; xây dựng Đồng Nai phát triển theo hướng xanh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới”

(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI trình Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025 - 2030)

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong bối cảnh môi trường kinh tế - chính trị - an ninh quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử và thời đại; cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước được nâng lên một tầm cao mới; toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thể hiện quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Với phương châm **“Đoàn kết - đổi mới - hội nhập - đột phá - phát triển”** Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai thể hiện tinh thần đoàn kết, với tiềm lực, lợi thế và không gian phát triển mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển, tăng trưởng 2 con số; xây dựng Đồng Nai phát triển theo hướng xanh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI VÀ BÌNH PHƯỚC, NHIỆM KỲ 2020-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, nhiệm kỳ 2020-2025, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực, đất nước và tỉnh Đồng Nai, Bình Phước có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Toàn Đảng bộ 2 tỉnh đã phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

1- Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của Đảng

Công tác xây dựng Đảng về chính trị được đặc biệt chú trọng. Việc quán triệt, học tập, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng thực hiện nghiêm túc Công tác giáo dục lý luận chính trị, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức thường xuyên đổi mới nội dung và phương pháp. Việc đánh giá sơ tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn được coi trọng. Phẩm chất chính trị, tư duy, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng được thường xuyên đổi mới theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị được chú trọng. Thường xuyên nắm bắt, dự báo tình hình và định hướng tư tưởng xã hội, xử lý kịp thời, hiệu quả những vấn đề phát sinh; phủ xanh thông tin tích cực trên báo chí, internet, mạng xã hội, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức có chuyển biến tích cực. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên được triển khai đồng bộ; xuất hiện nhiều mô hình, điển hình, tấm gương tiêu biểu có sức lan tỏa trong Đảng và xã hội. Chú trọng xây dựng và thực hành văn hóa trong Đảng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ được thực hiện đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, đạt được những kết quả rất quan trọng. Thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự thống nhất. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ gắn với tiêu chuẩn, chức danh và quy hoạch; công tác cán bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy trình, công khai, minh bạch. Không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; nâng cao chất lượng công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới; thường xuyên sàng lọc đưa những người không còn đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng. Công tác xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu

vực Nhà nước được chú trọng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả tích cực. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, đề cao công tác giám sát thường xuyên, tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng gắn với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, địa phương, đơn vị về chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực quan trọng, những nơi dễ xảy ra vi phạm. Kịp thời xem xét, xử lý nghiêm minh những khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Đổi mới phương pháp, quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời.

Công tác dân vận tiếp tục được đổi mới, tập trung hướng về cơ sở, gần dân, sát dân, chăm lo lợi ích thiết thực của người dân với các chương trình, kế hoạch cụ thể. Tăng cường nắm bắt tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Việc tiếp công dân, đối thoại, giải quyết những vấn đề bức xúc, kiến nghị của người dân được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền quan tâm thực hiện. Phong trào thi đua "Dân vận khéo" với nhiều mô hình, điển hình được công nhận và duy trì hiệu quả, có sức lan tỏa trong cộng đồng xã hội.

Công tác nội chính, cải cách tư pháp được quan tâm chỉ đạo. Công tác nội chính được chú trọng. Chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp ngày càng được nâng lên. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tố tụng trên địa bàn tỉnh ngày càng chặt chẽ. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp được tổ chức hoạt động hiệu quả. Chất lượng điều tra, khám phá án được nâng lên. Công tác giải quyết, xét xử các vụ, việc được thực hiện kịp thời, đúng pháp luật, không để xảy ra việc kết án oan, không bỏ lọt tội phạm. Công tác thi hành án hình sự, dân sự được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định. Xây dựng nền tư pháp ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt nhiều kết quả quan trọng. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện từ các giải pháp phòng ngừa đến việc đấu tranh, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao, không có ngoại lệ, không có vùng cấm. Đã phát hiện và xử lý nhiều vụ án liên quan đến cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Đồng Nai và Ban chỉ đạo và Tổ rà soát giải quyết các vụ việc khiếu kiện kéo dài tỉnh Bình Phước đã lãnh đạo, chỉ đạo đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị; đề cao nguyên tắc tuân thủ pháp luật, phát huy dân chủ, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, phối hợp kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực được thực hiện quyết liệt. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả.

Tổ chức bộ máy các cơ quan Nhà nước tiếp tục được kiện toàn, sắp xếp, theo hướng tinh gọn. Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền không ngừng được nâng cao. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được hoàn thiện. Tăng tính chủ động và phân cấp, phân quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Đề án vị trí việc làm được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất. Công tác cải cách hành chính đạt nhiều kết quả tích cực. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đồng bộ. Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong các hoạt động. Tỷ lệ hài lòng của người dân và doanh nghiệp ngày càng nâng lên.

Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng Nhân dân các cấp được đổi mới. Công tác giám sát được tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm và đi vào thực chất. Việc thẩm tra nội dung của Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện chặt chẽ. Công tác tiếp công dân, tiếp xúc cử tri được chú trọng, tiếp nhận thông tin và trả lời đầy đủ, thỏa đáng các ý kiến của cử tri. Công tác phối hợp giữa các cơ quan dân cử, cơ quan hành chính và các cơ quan tư pháp được thực hiện hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được tổ chức, sắp xếp, đảm bảo hoạt động thống nhất, hiệu quả; không ngừng được đổi mới về nội dung và hình thức, phát huy sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Công tác vận động kiều bào, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ủng hộ, chăm lo an sinh xã hội đạt nhiều kết quả tích cực.

Công tác dân tộc, tôn giáo có nhiều chuyển biến tích cực. Các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc được thực hiện đầy đủ, hiệu quả, góp phần nâng đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số. Không ngừng củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong vùng đồng bào tôn giáo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới vững mạnh; kịp thời giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo theo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2- Phát triển kinh tế đạt được nhiều kết quả quan trọng; hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo có nhiều tiến bộ; bảo vệ tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu có nhiều chuyển biến tích cực

Kinh tế tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2020-2025 tỉnh Đồng Nai và Bình Phước bình quân tăng 6,63%/năm. Quy mô GRDP năm 2025 đạt 655 nghìn tỷ đồng, tương đương khoảng 26,6 tỷ USD, gấp 1,5 lần so với năm 2020. GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 152,29 triệu đồng/người, tương đương khoảng 6.063 USD/người, gấp khoảng 1,36 lần so với năm 2020.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng, tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ. Các chính sách phát triển công nghiệp được quan tâm. Tập trung chỉ đạo thành lập các khu, cụm công nghiệp theo hướng sinh thái xanh. Công tác quản lý đô thị, thị trường bất động sản, xây dựng được chú trọng. Hạ tầng thương mại biên giới được chú trọng. Hoạt động thương mại truyền thống, điện tử và các nền tảng thanh toán trực tuyến phát triển mạnh. Duy trì xuất siêu, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 5 năm của tỉnh Đồng Nai và Bình Phước là 168,42 tỷ USD. Hạ tầng thương mại, dịch vụ logistics được đẩy mạnh đầu tư xây dựng. Du lịch và giải trí phát triển, dần trở thành ngành kinh tế quan trọng.

Sản xuất nông nghiệp phát triển, xây dựng nông thôn mới đạt kết quả vượt bậc. Cơ cấu ngành nông nghiệp chuyển dịch đúng định hướng, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng Nai là tỉnh đứng đầu cả nước về số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đứng thứ 2 về số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đã hoàn thành thí điểm Đề án xây dựng huyện Xuân Lộc đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu. Tỉnh Bình Phước đã có 79/86 xã đạt chuẩn nông thôn mới, và 26/79 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, bình quân toàn tỉnh đạt 18,66 tiêu chí/xã.

Công tác điều hành ngân sách được thực hiện chặt chẽ; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, bình đẳng. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2020-2025 của tỉnh đạt khoảng 445.614 tỷ đồng. Công tác điều hành, cân đối, phân bổ ngân sách hợp lý, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Mạng lưới hệ thống các tổ chức tín dụng được mở rộng và phát triển đảm bảo chất lượng. Các thành phần kinh tế phát triển mạnh; tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo được người dân và doanh nghiệp tích cực hưởng ứng.

Hiệu quả trong đầu tư công được tăng cường; huy động và phát huy tốt nguồn lực từ các thành phần kinh tế. Hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công được cải thiện, phát huy vai trò dẫn dắt, tạo động lực tăng trưởng kinh tế. Giai đoạn 2020-

2025, tổng vốn đầu tư phát triển của 2 tỉnh là 742,6 ngàn tỷ đồng. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chương trình phát triển nhà ở được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện. Huy động và phát huy tốt các nguồn lực từ các thành phần kinh tế phục vụ cho đầu tư, sự phát triển.

Hoạt động khoa học công nghệ có chuyển biến tích cực. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ trong các ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Tạo lập và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo bước đầu được hình thành và từng bước phát triển. Quản lý có hiệu quả các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể.

Chuyển đổi số được triển khai đồng bộ. Tỉnh Đồng Nai đã ban hành nghị quyết chuyên đề về chuyển đổi số, gắn kết chuyển đổi số với công tác cải cách hành chính; đã hình thành một số cơ sở dữ liệu đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống. Triển khai một số dự án quan trọng thúc đẩy vận hành chính quyền số trên các lĩnh vực an ninh trật tự, y tế, giáo dục. Cơ sở hạ tầng viễn thông được xây dựng, đầu tư khá đồng bộ, hiện đại. Tỉnh Bình Phước đã triển khai mạng viễn thông di động 4G/5G phủ sóng 100% các khu vực trung tâm; các trung tâm điều hành thông minh cấp tỉnh và cấp huyện được hoàn thiện. Hoàn thành các mục tiêu về xây dựng chính quyền điện tử, phát triển nền kinh tế số và xã hội số; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được đầu tư từ tỉnh đến xã, đảm bảo an toàn thông tin theo các cấp độ.

Công tác quản lý đất đai, bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu được đặc biệt quan tâm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Tỉnh Đồng Nai đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để bàn giao mặt bằng xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các công trình trọng điểm; triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu các bon đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai của tỉnh Bình Phước ngày càng được hoàn thiện. Chú trọng thực hiện nhiệm vụ bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Tỷ lệ che phủ rừng tỉnh Đồng Nai đạt 28,3%, tỉnh Bình Phước đạt 71,7%.

3- Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, đảm bảo an sinh xã hội đạt được những kết quả quan trọng

Nhận thức về vai trò, vị trí của văn hóa được nâng lên trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở tăng về số

lượng và từng bước cải thiện về chất lượng. Tích cực triển khai công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh và gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch địa phương. Nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội; các phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố, ấp văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tiếp tục được triển khai, nhân rộng và tạo sức lan tỏa.

Giáo dục và đào tạo có chuyển biến tích cực, từng bước đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Hệ thống trường lớp ngày càng phát triển, đội ngũ giáo viên được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đến cuối năm 2025, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia của tỉnh là 66,01%. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp giáo dục tiên tiến; thực hiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; tăng cường hợp tác với các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển.

Hệ thống y tế được đầu tư, phát triển, công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân từng bước được nâng cao. Thực hiện nhiều chính sách phát triển nguồn nhân lực ngành y tế. Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào công tác quản lý, điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch bệnh, khống chế có hiệu quả nhiều dịch bệnh nguy hiểm, nhất là Covid-19. Đến cuối năm 2025, tỉnh đạt chỉ tiêu 10 bác sỹ và 30,5 giường bệnh trên 01 vạn dân.

Chú trọng thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác an sinh xã hội, giải quyết việc làm. Hoạt động chăm lo các đối tượng là người có công, bảo trợ xã hội được quan tâm. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được triển khai hiệu quả; đảm bảo người nghèo được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản. Đến cuối năm 2025 hoàn thành chương trình mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người lao động được quan tâm, tạo môi trường thu hút lao động chất lượng cao từ ngoài tỉnh đến làm việc, sinh sống. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 95%. Việc đầu tư, nâng cấp các công trình, dự án nước sạch được tập trung thực hiện. Đã phát huy hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

4- Quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; bảo vệ vững chắc chủ quyền, giữ vững an ninh biên giới, an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và hội nhập quốc tế

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ được chú trọng. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Huy động các nguồn lực xây dựng, các hạng mục công trình phòng thủ, công trình chiến đấu, củng cố thể trận khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Xây dựng lực lượng vũ trang “tinh, gọn, vững mạnh toàn diện”; chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu cao. Hoàn thành tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, giáo dục quốc phòng và an ninh theo chỉ tiêu hằng năm.

Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền, giữ vững an ninh quốc gia, an ninh biên giới, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia thực hiện nghiêm các hiệp định, hiệp ước, thỏa thuận song phương về biên giới. Thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, xuất nhập cảnh trái phép; tuần tra, quản lý vững chắc chủ quyền lãnh thổ, giữ vững an ninh biên giới. Chủ động nhận diện và xử lý kịp thời, hiệu quả các nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, các vấn đề liên quan đến an ninh tôn giáo, dân tộc, công nhân; đấu tranh vô hiệu hóa số đối tượng cực đoan, chống đối, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội được triển khai đồng bộ, quyết liệt, đã triệt xóa nhiều băng, nhóm tội phạm, không để hình thành tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”; tình hình tội phạm được kiềm chế, kéo giảm qua từng năm. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày sâu rộng, hiệu quả.

Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả tích cực. Chú trọng củng cố và tăng cường quan hệ chặt chẽ với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia tiếp giáp và các tỉnh phía Nam Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Đẩy mạnh hoạt động kết nối, mở rộng hợp tác xúc tiến đầu tư thương mại, góp phần thu hút các doanh nghiệp nước ngoài đến hợp tác, đầu tư tại tỉnh. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại, tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Đẩy mạnh ngoại giao Nhà nước, đối ngoại song phương và đa phương gắn với đối ngoại Nhân dân đạt kết quả tích cực.

5- Các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, lĩnh vực đột phá được tập trung triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả tích cực

Các nhiệm vụ trọng tâm được tập trung triển khai thực hiện: Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng; quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thành các thủ tục triển khai một số dự án giao thông trọng

điểm, nhiều công trình đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Ưu tiên đầu tư, phát triển văn hóa, con người; lĩnh vực du lịch, thể dục, thể thao được tăng cường đầu tư. Phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ được chú trọng. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, chủ quyền an ninh biên giới được giữ vững; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại.

Các nhiệm vụ ưu tiên đạt nhiều kết quả quan trọng: Đã tập trung nguồn lực phát triển giao thông kết nối vùng và nội tỉnh; ban hành các chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh. Công tác xúc tiến đầu tư nước ngoài có sự phát triển mạnh. Có nhiều đổi mới, đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đổi mới xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp có nhiều đổi mới, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Ba chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được triển khai quyết liệt, đạt kết quả quan trọng.

Huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối với vùng. Đã bố trí kịp thời vốn đầu tư để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước; huy động các thành phần kinh tế ngoài Nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư các dự án, công trình, phát triển kết cấu hạ tầng, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối với vùng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tập trung phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm; công nghiệp chế biến sâu nông sản và các dịch vụ nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Đã hình thành một số mô hình ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, mô hình đạt chứng nhận hữu cơ. Cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng các ngành hàng, sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Công nghiệp chế biến nông sản tiếp tục phát triển, thu nhập người dân tăng cao.

Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại mà tỉnh có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics. Hệ thống mạng lưới bán lẻ truyền thống và hiện đại tiếp tục phát triển. Hoạt động du lịch đã có những bước chuyển tích

cực cả về quy mô và chất lượng; sản phẩm du lịch được chú trọng đầu tư. Công tác rà soát quy hoạch, nâng cấp, đầu tư xây mới các hệ thống công trình giao thông, đường cao tốc, sân bay, cảng biển đã góp phần thúc đẩy phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ logistics, đáp ứng yêu cầu phát triển.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội. Đại đa số cán bộ, đảng viên, các cấp ủy đảng và người đứng đầu chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng; nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tự soi, tự sửa. Đấu tranh phòng, chống hiệu quả những nguy cơ và biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Đề cao văn hóa công sở, đạo đức công vụ, “nói đi đôi với làm”, tôn trọng dân, gần dân, sát dân, lắng nghe, đối thoại với Nhân dân; gương mẫu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

Hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp, thương mại và hạ tầng xã hội, được quy hoạch đồng bộ, tổ chức không gian phát triển theo 3 vùng động lực và 3 trục phát triển, tích hợp trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hạ tầng số cơ bản đảm bảo việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Các kết cấu hạ tầng như trường học, bệnh viện, công trình thủy lợi, xử lý rác thải được bổ sung quy hoạch và từng bước đầu tư. *Cải cách thủ tục hành chính đạt kết quả quan trọng.* Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện hoạt động hiệu quả. Hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước tiếp tục được đổi mới; từng bước cơ cấu lại và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức theo vị trí việc làm; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. *Tập trung công tác phát triển nguồn nhân lực,* chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác đào tạo nghề được quan tâm; dành nguồn lực thỏa đáng cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Đạt được những kết quả nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó quan trọng nhất là sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Trung ương; sự đoàn kết, thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ, các cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của cả hệ thống chính trị; sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được tập trung thực hiện có hiệu quả. Mọi chủ trương, chính sách luôn bám

sát chỉ đạo của Trung ương, các chương trình, kế hoạch được chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, đồng bộ; kịp thời phát hiện và đề ra các giải pháp với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn, nút thắt, nhất là đối với các công trình, dự án trọng điểm. Các chủ trương, đường lối, chính sách đảm bảo sát thực tiễn, hợp lòng dân; huy động mạnh mẽ các nguồn lực trong Nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của khối đại đoàn kết toàn dân góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Bình Phước đề ra.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1- Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức có lúc chưa kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát *còn có nơi, có lúc* chưa thật sự chủ động trong cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm.

Còn tình trạng dùn dẩy, né tránh, sợ trách nhiệm. Một số cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý vi phạm pháp luật, suy thoái về đạo đức, lối sống phải xử lý kỷ luật. Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, công tác thi hành án dân sự có mặt còn hạn chế.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn hạn chế. Công tác xây dựng tổ chức đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước chưa đạt yêu cầu đề ra. Việc thực hiện các lĩnh vực đột phá về công tác xây dựng Đảng có mặt chưa đạt yêu cầu.

2- Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

Tăng trưởng kinh tế chưa thực sự bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Đóng góp của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa nhiều. Chưa hình thành được các cụm liên kết ngành; sự gắn kết giữa công nghiệp với thương mại - dịch vụ, nông nghiệp còn hạn chế. Quy mô các dự án đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội còn nhỏ, chưa có nhiều dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại. Giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch đề ra. Phát triển các ngành công nghiệp kỹ thuật cao, có giá trị gia tăng lớn, các ngành dịch vụ, du lịch, logistics chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế.

Hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Công tác quy hoạch, đền bù, giải phóng mặt bằng tái định cư, phục vụ các dự án trọng điểm không đảm bảo tiến độ. Hạ tầng giao thông kết nối vùng còn hạn chế, hệ thống giao thông công cộng còn kém phát triển; hạ tầng đô thị chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Các ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ

phát triển chậm. Sản xuất nông nghiệp chưa có hướng đi bền vững, liên kết trong sản xuất còn thiếu chặt chẽ, tỷ lệ ứng dụng công nghệ cao còn thấp.

Một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính cấp thiết, có tiềm năng chưa được chú trọng; chuyển đổi số chưa đạt yêu cầu đề ra, hạ tầng công nghệ thông tin ở một số khu vực chưa đồng bộ. Công tác quản lý đất đai, khoáng sản, quy hoạch, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động kinh doanh có mặt còn hạn chế.

3- Phát triển văn hóa, xã hội, con người

Phát triển văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế. Đầu tư, khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, nhất là những nơi có đông công nhân, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới còn hạn chế. Công tác xã hội hóa các dịch vụ thiết yếu cho người dân chưa được quan tâm đúng mức.

Chưa thu hút đầu tư được cơ sở y tế đạt tiêu chuẩn quốc tế, mô hình hoạt động khám, chữa bệnh từ xa chưa được triển khai. Chất lượng khám, chữa bệnh, nhất là y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao còn hạn chế. Quy mô, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực còn thấp, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao (y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, công nghệ thông tin). Đời sống của một bộ phận người dân thuộc đối tượng bảo trợ xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn.

4- Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Nhận thức và trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở về vai trò, nhiệm vụ quốc phòng toàn dân còn chưa tương xứng. Thực hiện một số đề án, kế hoạch quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ chưa đảm bảo theo lộ trình. Chất lượng tổ chức lực lượng, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên còn hạn chế.

Việc nhận diện, xử lý các nguy cơ đe dọa an ninh phi truyền thống có thời điểm còn bị động, chưa kịp thời; hiệu quả các giải pháp xóa bỏ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm chưa đáp ứng yêu cầu. Tội phạm công nghệ cao, “tín dụng đen”, phạm tội trong thanh thiếu niên tiềm ẩn phức tạp.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan là do: Tình hình khu vực và quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo hết khả năng tác động; đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế - xã hội; tình hình giá cả thị trường một số mặt hàng, nhất là hàng nông sản không ổn định. Nguồn lực ngân sách Nhà nước chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển của tỉnh. Tình hình an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn phức tạp, khó dự báo. Tuy nhiên, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, đó là: Công tác lãnh đạo,

chỉ đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thực sự chủ động, quyết liệt. Nhận thức về nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chưa thật sự sâu sắc, toàn diện; đấu tranh với tình trạng suy thoái, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa quyết liệt, thường xuyên. Năng lực quản lý, điều hành, khả năng phân tích, dự báo tình hình có lúc, có việc chưa đáp ứng yêu cầu. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn thiếu bản lĩnh chính trị và tinh thần dấn thân, năng lực, trình độ chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kỷ luật, kỷ cương hành chính thực hiện chưa nghiêm túc. Tổ chức thực thi pháp luật, xử lý các khó khăn, vướng mắc, các “điểm nghẽn” còn chậm. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, các địa phương chưa đồng bộ, chặt chẽ, nhịp nhàng. Công tác quản lý quy hoạch, đất đai, khoáng sản, đầu tư, xây dựng còn hạn chế. Hạ tầng số, hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng kỹ thuật còn thiếu đồng bộ. Vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội chưa thường xuyên. Chưa huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong Nhân dân cho sự phát triển.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1- Đánh giá chung

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI, nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện với nhiều điểm sáng trên các lĩnh vực: Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại và các lĩnh vực đột phá đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đề ra.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có nhiều chuyển biến tích cực. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đạt nhiều kết quả quan trọng. Tổ chức bộ máy các cơ quan Nhà nước từng bước được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh; coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử trong phục vụ người dân, doanh nghiệp. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tăng cường đối thoại với người dân và doanh nghiệp, tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp ngày càng nâng lên. Tăng trưởng kinh tế tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng, từng bước chuyển dịch sang chiều sâu, đúng định hướng. Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện. Các dự án, công trình trọng điểm được tập trung đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông. Văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội đạt được những kết quả quan trọng, đời sống vật

chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số không ngừng được nâng cao. Quốc phòng - an ninh được củng cố, giữ vững; an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại Nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác dân vận được coi trọng, góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Toàn Đảng, toàn quân và dân trong 2 tỉnh đã đoàn kết, đồng lòng, thích ứng an toàn, linh hoạt, phòng chống có hiệu quả đại dịch Covid-19. Vai trò lãnh đạo, uy tín của Đảng tiếp tục được nâng cao, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ngày càng được củng cố, tăng cường.

Tuy nhiên, công tác tổ chức thực hiện nghị quyết vẫn là một khâu yếu; công tác đánh giá cán bộ có mặt còn hạn chế. Công tác tự kiểm tra, tự phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ các đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Công tác cải cách hành chính trong Đảng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tăng trưởng kinh tế chưa đạt kỳ vọng; năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn chưa tương xứng với tiềm năng. Còn thiếu những ngành công nghiệp nền tảng, công nghệ chiến lược làm nòng cốt để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bố trí vốn đầu tư công còn dàn trải, tiến độ triển khai các dự án trọng điểm còn chậm. Hạ tầng kinh tế, hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội, hạ tầng giao thông kết nối chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Nông nghiệp phát triển chưa thực sự đi vào chiều sâu, ứng dụng khoa học công nghệ vào chuỗi sản xuất còn thấp; hạ tầng thủy lợi chưa đồng bộ. Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số chưa thực sự trở thành động lực chính cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP còn thấp. Ô nhiễm môi trường chưa được kiểm soát hiệu quả, nhất là môi trường ở các khu công nghiệp, các làng nghề, khu vực chăn nuôi. Quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, nhất là đất đai hiệu quả chưa cao. Văn hóa chưa thực sự trở thành nguồn lực nội sinh, động lực mạnh mẽ cho sự phát triển. Cơ hội tiếp cận và mức độ thụ hưởng thành quả phát triển văn hóa còn chênh lệch giữa các vùng. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. An sinh xã hội, phúc lợi xã hội chưa được đảm bảo vững chắc; giáo dục, y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới còn nhiều khó khăn. Bảo đảm quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực, địa bàn, khu vực chưa được chú trọng đúng mức. Tình hình an ninh nông thôn, an ninh công nhân, an ninh trong đồng bào dân tộc thiểu số còn diễn biến phức tạp.

2- Những bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết trong 5 năm qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Thứ nhất, đặc biệt coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; không ngừng nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hành dân chủ trong đảng gắn với đề cao vai trò giám sát của Nhân dân. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Thứ hai, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, uy tín, phẩm chất và bản lĩnh, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung, vì sự phát triển.

Thứ ba, trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; phải xác định rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả. Đồng bộ giữa thể chế, tổ chức thực hiện và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên và kiểm soát quyền lực, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu. Giải quyết kịp thời, dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn, rào cản; phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của cấp ủy, người đứng đầu.

Thứ tư, bám sát thực tiễn, huy động và khai thác hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế cạnh tranh để thúc đẩy phát triển. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh. Chú trọng phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển.

Thứ năm, quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “Dân là gốc”, “Dân là trung tâm” trong mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên đối thoại, lắng nghe, nắm bắt những kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của Nhân dân để giải quyết kịp thời, có hiệu quả. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân là thước đo hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh. Phát huy dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết, nguồn lực to lớn trong Nhân dân; không ngừng củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.